

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2020

**KẾT QUẢ DỰ GIỜ GIÁO VIÊN - GIẢNG VIÊN
NĂM HỌC 2019 - 2020
DO CÁC KHOA THỰC HIỆN**

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
GIÁO VIÊN CƠ HỮU				
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN				
1	Lê Văn BÌNH	18.00	Tốt	
2	Nguyễn Văn ĐÔNG	17.70	Tốt	
3	Giang Phi HÙNG	18.50	Tốt	
4	Lê Thái HÙNG	17.83	Tốt	
5	Phạm Thị Thu NGA	17.50	Tốt	
6	Nguyễn Phú TÂN	17.67	Tốt	
7	Nguyễn Thị Cẩm THẠCH	17.31	Tốt	
8	Nguyễn Thị THỦY	17.50	Tốt	
9	Nguyễn Thị Thanh TÚ	18.50	Tốt	
10	Trần Thanh TRÚC	18.50	Tốt	
11	Nguyễn Thanh TÚ	17.84	Tốt	
12	Trần Thị Ánh TUYẾT	17.17	Tốt	
13	Vương Thanh THỦY	18.67	Tốt	
14	Nguyễn Thị Bảo TRÂN	18.50	Tốt	
15	Lê Nguyễn Mỹ TRÂM	18.00	Tốt	
16	Nguyễn Thị Thu TÂM	18.00	Tốt	
17	Nguyễn Thị Thu HÀ	18.17	Tốt	
18	Lâm Thị Phương THẢO	16.60	Khá	
19	Phạm Thị Thu HIỀN	18.20	Tốt	
20	Võ Thị Hồng LAN	18.50	Tốt	
21	Dương Đức KIÊN	17.30	Tốt	
22	Hà Như MAI	17.00	Tốt	
23	Nguyễn Văn HẬU	17.20	Tốt	
24	Nguyễn Thành NAM	17.80	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
25	Ngô Thanh ĐIỀN	18.30	Tốt	
26	Nguyễn Đức THẮNG	18.20	Tốt	
27	Nguyễn Mạnh PHƯƠNG	17.90	Tốt	
28	Trương Thị HỒNG	17.50	Tốt	
29	Nguyễn Thị Huyền NGA	18.50	Tốt	
30	Lê Minh PHONG	18.10	Tốt	
31	Trịnh Khắc VŨ	18.00	Tốt	
32	Đặng Thị Kiến TRÚC	18.42	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-19
33	Nguyễn Phường HÀ	18.25	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-20
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ				
34	Trần Văn LƯỢNG	16.67	Khá	
35	Nguyễn Anh KIỆT	17.75	Tốt	
36	Hoàng Thị TRANG	17.56	Tốt	
37	Trần Thị Hồng THU	17.60	Tốt	
38	Cao Thị Hồng THẨM	17.56	Tốt	
39	Đỗ Thị THƠM	17.67	Tốt	
40	Nguyễn Ngọc QUỲNH	17.55	Tốt	
41	Đinh Thị HUYỀN	17.33	Tốt	
42	Đỗ Thị NGÁT	17.06	Tốt	
43	Phan Thị Thùy TRANG	17.50	Tốt	
44	Lê Thị Mai HƯỜNG	17.63	Tốt	
45	Nguyễn Thị DINH	17.25	Tốt	
46	Bùi Thành DŨNG	17.13	Tốt	
47	Đặng Thị Nhật MINH	17.17	Tốt	
48	Phạm Thị VINH	17.75	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-19
49	Lê Thị Hồng VÂN	17.75	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-19
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ				
50	Vũ Hạnh CHIÊU	17.38	Tốt	
51	Tăng Cẩm HUÊ	17.50	Tốt	
52	Nguyễn Trần Thanh NHÀN	17.75	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
53	Nguyễn Minh Đức CƯỜNG	17.40	Tốt	
54	Nguyễn Anh TĂNG	18.00	Tốt	
55	Nguyễn Văn YÊN	17.54	Tốt	
56	Huỳnh Ngọc MAI	17.42	Tốt	
57	Đặng Đức MINH	17.42	Tốt	
58	Trần Giang NAM	17.26	Tốt	
59	Lê Tiến ĐẠT	17.75	Tốt	
60	Nguyễn Minh ĐỨC	17.75	Tốt	
61	Nguyễn Thị Tố NGÀ	17.40	Tốt	
62	Ngô Phong CƯỜNG	17.50	Tốt	
63	Mạnh Lê HOÀN	15.69	Khá	
64	Nguyễn Thị Ngọc HIỀN	17.69	Tốt	
65	Trần Hiếu TRINH	17.75	Tốt	
66	Trần Công TIỀN	17.58	Tốt	
67	Nguyễn Hồng ĐỨC	17.25	Tốt	
68	Ngô Hoàng ANH	16.94	Khá	
69	Lê Thế HUÂN	17.33	Tốt	
70	Trần Trung HIẾU	18.00	Tốt	
71	Cao Văn TUẤN	17.58	Tốt	
72	Nguyễn Thùy LINH	17.50	Tốt	
73	Đỗ Huỳnh Thanh PHONG	17.83	Tốt	
74	Trần Nam ANH	18.13	Tốt	
75	Tạ Minh CƯỜNG	17.00	Tốt	Tờ trình
76	Võ CƯỜNG	17.00	Tốt	Tờ trình
77	Quách Minh THỬ	17.00	Tốt	Tờ trình
78	Trần Nguyên Bảo TRÂN	17.00	Tốt	Tờ trình
79	Nguyễn Minh ĐỨC (A)	17.00	Tốt	Tờ trình
80	Nguyễn Văn TẤN	17.00	Tốt	Tờ trình (GV kiêm chức)
KHOA NHIỆT - LẠNH				
81	Phan Văn HÒA	16.13	Khá	
82	Đặng Thế HUÂN	17.00	Tốt	
83	Nguyễn Vũ Xuân THÌ	17.75	Tốt	

STT	HỌ TÊN		ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
84	Trần Đình	KHOA	17.50	Tốt	
85	Võ Anh	HÀO	17.00	Tốt	
86	Đỗ Trọng	QUÝ	17.00	Tốt	
87	Đình Đồng	HIỆP	17.00	Tốt	Tờ trình
88	Hoàng Văn	VIẾT	17.00	Tốt	Tờ trình
KHOA CƠ KHÍ					
89	Nguyễn Tiến	DŨNG	17.69	Tốt	
90	Võ Minh	QUANG	18.00	Tốt	
91	Vũ Đức	PHÁP	17.58	Tốt	
92	Trần Đình	KHẢI	17.33	Tốt	
93	Phan Văn	THÀNH	18.40	Tốt	
94	Vũ Quang	KHẢI	17.08	Tốt	
95	Nguyễn Khắc	HUY	16.33	Khá	
96	Nguyễn Thanh Vĩnh	PHÚC	18.25	Tốt	
97	Nguyễn Thành	LONG	17.50	Tốt	
98	Nguyễn Ngọc	QUỲNH	17.44	Tốt	
99	Nguyễn Duy	HẢI	17.91	Tốt	
100	Nguyễn Văn	SƠN	17.75	Tốt	
101	Nguyễn Hồng	PHÚC	16.92	Khá	
102	Dương Minh	CHUNG	18.38	Tốt	
103	Nguyễn Thanh	GIANG	17.00	Tốt	
104	Bùi Anh	TUẤN	18.75	Tốt	
105	Trương Thị Phương	HỒNG	17.00	Tốt	
106	Trần Minh	THÔNG	17.67	Tốt	
107	Trần Thị	HƯƠNG	17.56	Tốt	
108	Hà Phước	TUẤN	18.00	Tốt	
109	Phan Thị Xuân	TRANG	17.58	Tốt	
110	Dương Thị	HỒNG	17.94	Tốt	
111	Lư Thị Yến	VŨ	17.25	Tốt	
112	Nguyễn Thanh	VŨ	17.69	Tốt	
113	Chung Trần Thế	VINH	17.00	Tốt	Tờ trình
114	Đỗ Thị Phương	KHANH	17.42	Tốt	Bảo lưu

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DƯ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
KHOA ĐỘNG LỰC				
115	Triệu Phú	NGUYỄN	18.00	Tốt
116	Hà Quốc	BẢO	18.75	Tốt
117	Trần Văn	ĐÔNG	17.67	Tốt
118	Nguyễn Anh	TUẤN	17.00	Tốt
119	Võ Đắc	THỊNH	18.00	Tốt
120	Đặng Thái	SƠN	17.50	Tốt
121	Nguyễn Thành	ĐỨC	16.67	Khá
122	Phan Anh Tuấn	KIỆT	18.00	Tốt
123	Nguyễn Minh	THÁI	17.00	Tốt
124	Trần Quốc	DUY	17.00	Tốt
125	Lý Văn	TRUNG	17.50	Tốt
126	Hoàng Phúc	BẢO	17.33	Tốt
127	Nguyễn Hữu	MẠNH	18.00	Tốt
128	Nguyễn Thái	BÌNH	17.23	Tốt
129	Kiều Trung	TÍN	17.92	Tốt
130	Hồ Văn	HÓA	18.07	Tốt
131	Nguyễn Thanh	HÙNG	18.00	Tốt
132	Nguyễn Lương	TÂM	17.00	Tốt
133	Trần Thế	SƠN	17.00	Tốt
134	Nguyễn Hoàng	VINH	14.00	Khá
135	Đỗ Hoàng	DUY	15.83	Khá
136	Nguyễn Khắc	HUÂN	18.33	Tốt
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN				
137	Nguyễn Văn	DANH	17.67	Tốt
138	Hồ Ngọc	CHI	17.83	Tốt
139	Mai Chiêm	TUẤN	17.33	Tốt
140	Đỗ Thị Hải	YẾN	17.00	Tốt
141	Trần Vĩnh	XUYÊN	17.38	Tốt
142	Ng Ng Hoàng Ngọc	QUYÊN	17.33	Tốt
143	Trần Việt	KHÁNH	18.00	Tốt
144	Nguyễn Sanh	CƯỜNG	17.75	Tốt

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
145	Bùi Văn DŨNG	18.33	Tốt	
146	Đặng Ngọc ĐOÀN	17.33	Tốt	
147	Dương Ngọc VỌNG	17.25	Tốt	
148	Lê Quý Hưng QUỐC	17.88	Tốt	
149	Nguyễn Ngọc TUYÊN	17.00	Tốt	
150	Nguyễn Văn ĐÔN	18.17	Tốt	
151	Nguyễn Thị Thu HỒNG	18.50	Tốt	
152	Huỳnh Quốc DŨNG	16.42	Khá	
153	Nguyễn Văn MINH	18.41	Tốt	
154	Lê Hồng THÁI	16.83	Khá	
155	Nguyễn Thị Khánh THƯ	16.25	Khá	
156	Nguyễn Thị THỦY	17.38	Tốt	
157	Nguyễn Văn GIANG	18.50	Tốt	
158	Vũ Thị Thái LINH	18.07	Tốt	
159	Nguyễn KHOA	18.10	Tốt	
160	Huỳnh Thị Minh LY	17.12	Tốt	
161	Nguyễn Cao PHONG	17.25	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-19
162	Lê Phi TRƯỜNG	17.25	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-20
KHOA MAY - THỜI TRANG				
163	Nguyễn Bạch Cẩm DUNG	17.00	Tốt	
164	Nguyễn Thị HIỀN	17.17	Tốt	
165	Trần Hồng THẢO	16.42	Khá	
166	Nguyễn Ngọc THỌ	17.25	Tốt	
167	Lâm Thị Phương THÙY	17.17	Tốt	
168	Phạm Thị Thanh THÚY	17.50	Tốt	
169	Bùi Thị Ngọc SƯƠNG	17.00	Tốt	
170	Lê Thị Phương THẢO	16.53	Khá	
171	Chế Văn CẨM	17.06	Tốt	BL Kết quả thao giảng NH 18-19
172	Trương Việt Khánh TRANG	17.80	Tốt	BL CSTĐ CS
KHOA KINH TẾ				

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
173	Nguyễn Trọng NGHĨA	17.00	Tốt	
174	Phạm Quỳnh NHƯ	19.67	Tốt	
175	Đào Anh TUẤN	18.11	Tốt	
176	Nguyễn Mỹ TIÊN	18.36	Tốt	
177	Võ Thị Kim THƯ	19.21	Tốt	
178	Bùi Ánh TUYẾT	17.92	Tốt	
179	Trần Thị Ngọc DUNG	18.13	Tốt	
180	Lê Thị Thu THẢO	18.17	Tốt	
181	Lê Xuân THỦY	18.83	Tốt	
182	Lưu Thị THÚY	18.68	Tốt	
183	Lữ Xuân TRANG	19.21	Tốt	
184	Cao Xuân GIANG	18.11	Tốt	
185	Nguyễn Thị Minh THÙY	18.36	Tốt	
186	Huỳnh Chí GIỎI	19.21	Tốt	
KHOA XÂY DỰNG				
187	Phạm Quang VŨ	17.00	Tốt	
188	Nguyễn Trọng THẠCH	17.25	Tốt	
189	Trình Minh PHONG	17.00	Tốt	
GIÁO VIÊN THỈNH GIẢNG				
KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN				
190	Đoàn Thị ĐIỂM	18.60	Tốt	
191	Nguyễn Thị Mỹ DUNG	18.25	Tốt	
192	Mai Võ Hoài GIANG	18.69	Tốt	
193	Nguyễn Quỳnh GIAO	18.75	Tốt	
194	Trương Thị HỒNG	16.17	Khá	
195	Bùi Thị HỢP	17.50	Tốt	
196	Trần Nhi Diễm HUỖNH	18.50	Tốt	
197	Đặng Văn KHOA	18.00	Tốt	
198	Võ Ngọc LÂN	18.25	Tốt	
199	Nguyễn Thị Cẩm LOAN	16.50	Khá	
200	Nguyễn Trần Mỹ LINH	17.00	Tốt	
201	K' LUYÊN	17.50	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
202	Huỳnh Thị Diệu LÝ	16.25	Khá	
203	Lê Thị MÙI	18.43	Tốt	
204	Hoàng Văn NAM	17.50	Tốt	
205	Nguyễn Văn NGHI	15.75	Khá	
206	Trần Thị Hoàng QUYÊN	18.00	Tốt	
207	Bùi Đức PHƯỚC	17.75	Tốt	
208	Bùi Văn PHƯƠNG	17.75	Tốt	
209	Nguyễn Tiến SĨ	16.00	Khá	
210	Phan Hoàng THIÊN	17.58	Tốt	
211	Nguyễn Văn THIẾT	17.25	Tốt	
212	Trần Quang THÊU	17.30	Tốt	
213	Nguyễn Mai Trường THỌ	16.50	Khá	
214	Hồ Thị Thanh THƯƠNG	18.00	Tốt	
215	Nguyễn Huỳnh Như THỦY	16.00	Khá	
216	Bùi Đình TRƯỜNG	18.67	Tốt	
217	Phan Thanh TUÂN	18.13	Tốt	
218	Nguyễn Hoàng TÙNG	16.50	Khá	
219	Bùi Thị Ngọc TUYỀN	18.43	Tốt	
220	Nguyễn Thị VINH	18.00	Tốt	
221	Nguyễn Ngọc CHƯƠNG	17.17	Tốt	
222	Hà Việt HƯỜNG	17.00	Tốt	
223	Nguyễn Thị Bích HỒNG	17.10	Tốt	
224	Hồ Khắc KHUYÊN	17.25	Tốt	
225	Nguyễn Tiến DƯƠNG	17.33	Tốt	
226	Nguyễn TRỌNG	17.00	Tốt	
227	Nguyễn Lê THUẬN	17.83	Tốt	
228	Nguyễn Ngô Anh TUÂN	17.50	Tốt	
229	Phan Thị Thùy DUNG	17.50	Tốt	
230	Lê Thị Yến NHUNG	17.25	Tốt	
231	Bùi Văn GIỎI	16.50	Khá	
232	Nguyễn Thị Cẩm HÀ	17.75	Tốt	
233	Bạch Văn GÂN	17.90	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
234	Ngô Văn QUANG	18.13	Tốt	
235	Nguyễn Văn ÚY	17.63	Tốt	
236	Huỳnh Quốc DŨNG	16.13	Khá	
KHOA NHIỆT - LẠNH				
237	Nguyễn Thị Kim LIÊN	17.00	Tốt	
238	Nguyễn Thanh BÌNH	16.17	Khá	
239	Lê Đình QUANG	16.25	Khá	
240	Nguyễn Thanh HẢI	16.67	Khá	
241	Nguyễn Nam QUYỀN	15.00	Khá	
242	Nguyễn Khánh GIA	14.00	Khá	
KHOA CƠ KHÍ				
243	Lưu Hoàng SÁNG	16.25	Khá	
244	Lê Văn NHÂN	15.17	Khá	
245	Dương Tiến ĐOÀN	15.50	Khá	
246	Nguyễn Văn BỘ	15.25	Khá	
247	Nguyễn Thanh PHONG	16.17	Khá	
KHOA ĐỘNG LỰC				
248	Cao Phi CƯƠNG	16.75	Khá	
249	Đặng Chí NGUYỄN	16.67	Khá	
250	Nguyễn Văn Tuấn ANH	16.67	Khá	
251	Đỗ Tấn THÍCH	16,67	Tốt	
252	Nguyễn Xuân HÀ	17.00	Tốt	
253	Nguyễn Ngọc LỄ	16.67	Khá	
254	Phạm Huy HOÀNG	16.67	Khá	
255	Phan Đức LONG	16.83	Khá	
256	Trần Huỳnh Minh KHANG	17.00	Tốt	
257	Quảng Minh ĐĂNG	17.00	Tốt	
258	Đinh Quốc TRÍ	17.75	Tốt	
259	Nguyễn Trường LỰC	16.50	Khá	
260	Phan Hoàng LỢI	16.50	Khá	
261	Trần Duy SƯ	17.42	Tốt	
262	Đỗ Hoàng DUY	17.50	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
263	Nguyễn Thanh ĐỨC	17.42	Tốt	
264	Nguyễn Hoàng VINH	14.83	Khá	
265	Trần Xuân DUNG	16.67	Khá	
266	Nguyễn Thành NHÂN	17.00	Tốt	
267	Nguyễn Đình TRUNG	17.08	Tốt	
268	Lê Văn HẢI	16.00	Khá	
269	Lê Văn THA	17.17	Tốt	
270	Trần Minh KẾT	17.08	Tốt	
271	Nguyễn Tấn LỰC	17.50	Tốt	
272	Nguyễn Hoàng Thái HẢI	16.92	Khá	
273	Trần Thắng LONG	17.00	Tốt	
274	Phạm Minh ĐẦU	16.67	Khá	
275	Bùi Trọng TÂM	16.67	Khá	
276	Lê Thanh TUẤN	17.00	Tốt	
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN				
277	Lâm Thanh HÙNG	17.88	Tốt	
278	Vũ Ngọc HIỂN	16.63	Khá	
279	Nguyễn Thị Ngọc CHÂU	16.25	Khá	
280	Trần Quang BÌNH	16.13	Khá	
281	Trần Quốc ĐỊNH	16.63	Khá	
282	Hà Văn CỬ	17.00	Tốt	
283	Lương Minh DŨNG	17.00	Tốt	
KHOA XÂY DỰNG				
284	Trần Ngọc DUYÊN	17.00	Tốt	
285	Nguyễn Thị Hồng PHÁN	15.75	Khá	
286	Trần Hùng CƯỜNG	16.50	Khá	
287	Lê Xuân LÂM	17.25	Tốt	
288	Từ Đông XUÂN	17.38	Tốt	
289	Đào Công MUÔN	17.63	Tốt	
290	Bành Đức DUY	17.25	Tốt	
291	Nguyễn Chí TRUNG	16.75	Khá	
292	Võ Tấn DUY	17.25	Tốt	

STT	HỌ TÊN	ĐIỂM DỰ GIỜ	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
293	Phạm Văn MẠNH	16.75	Khá	
294	Nguyễn Thế THIÊM	17.25	Tốt	

TỔNG CỘNG: 294 GV

Tốt: 237 GV đạt : 80.61 %
 Khá: 57 GV đạt : 19.39 %
 Trung bình: 0 GV đạt : 0 %

Trong đó:

Cơ hữu: 189 GV
 Tốt: 174 GV đạt : 92.06 %
 Khá: 15 GV đạt : 7.94 %
 Trung bình: 0 GV đạt : 0 %

Thỉnh giảng: 105 GV
 Tốt: 63 GV đạt : 60.00 %
 Khá: 42 GV đạt : 40.00 %
 Trung bình: 0 GV đạt : 0 %

**P. TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO
 PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**


Nguyễn Văn Tấn

**KT. HIỆU TRƯỞNG
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Văn Đệ

